

## BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

### I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

**1. Tên sáng kiến:** *Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, giúp học sinh phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực*

**2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:** *Quản lý*

**3. Tác giả:**

Họ và tên: Lương Thị Uyên

Ngày tháng/năm sinh: 03/12/1974

Chức vụ, đơn vị công tác: Hiệu trưởng trường Tiểu học Minh Đức Đức - Tiên Lãng - Hải Phòng

Điện thoại: 093468225

**4. Đồng tác giả:**

Họ và tên: Nguyễn Công Toàn

Ngày tháng/năm sinh: 12/09/1979

Chức vụ, đơn vị công tác: Phó Hiệu trưởng trường Tiểu học Minh Đức - Tiên Lãng - Hải Phòng

Điện thoại: 0964811188

**5. Đơn vị áp dụng sáng kiến:**

Tên đơn vị: Trường Tiểu học Minh Đức

Địa chỉ: Khu 1 Thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 093468225

### II. Mô tả giải pháp đã biết:

**1. Ưu điểm**

Giáo dục tiểu học là cấp học nền tảng, có vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách, phẩm chất và năng lực của học sinh. Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, việc nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh tiểu học, trở thành yêu cầu cấp thiết. Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo giúp nâng cao năng lực quản lý của cán bộ, giáo viên, giúp công tác điều hành nhà trường khoa học, linh hoạt hơn. Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, dân chủ, phát huy sáng kiến cá nhân trong quản lý giáo dục. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, giáo viên, phụ huynh và học sinh. Giúp cải

tiên phương pháp quản lý giúp nhà trường và giáo viên tổ chức giảng dạy hiệu quả hơn. Ứng dụng công nghệ và phương pháp quản lý hiện đại giúp tối ưu hóa thời gian và nguồn lực. Tăng cường kiểm tra, đánh giá để kịp thời điều chỉnh, đảm bảo chất lượng giảng dạy. Học sinh không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn rèn luyện tư duy phản biện, kỹ năng giao tiếp, hợp tác và tự học. Giáo dục phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, sáng tạo và tự chủ trong học tập. Kết hợp giữa lý thuyết và thực hành giúp học sinh áp dụng kiến thức vào thực tiễn.

Những giải pháp trước đây đã áp dụng tại đơn vị đã giúp đơn vị có sự phát triển mạnh mẽ của CNTT, chuyển đổi số chúng ta đã đầu tư và đưa các phương tiện hiện đại vào giảng dạy, nên chất lượng dạy học có phần chuyển biến tốt. Một bộ phận không ít các giáo viên tâm huyết với nghề, có hiểu biết sâu sắc về bộ môn, nhuần nhuyễn về phương pháp, nhạy cảm trước yêu cầu của xã hội nên trong nhà trường đã có nhiều giáo viên dạy giỏi, dạy tốt và ứng dụng hiệu quả CNTT, chuyển đổi số trong giảng dạy. Ngoài ra giúp giáo viên thuận tiện ứng dụng CNTT trong việc quản lý hồ sơ điện tử.

## **2. Tồn tại:**

Tuy nhiên, thực tế cho thấy công tác quản lý và chỉ đạo giáo dục vẫn còn những hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu tối đa quá trình đổi mới. Do đó, việc đổi mới phương pháp quản lý, chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục là vấn đề cấp thiết, góp phần phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực cho học sinh. Việc ứng dụng công nghệ trong quản lý giáo dục đã được triển khai nhưng chưa đồng bộ. Một số phần mềm quản lý học sinh, giáo viên, điểm số đã được áp dụng nhưng chưa khai thác hết tiềm năng. Cơ sở vật chất và một bộ phận giáo viên chưa đáp ứng kịp thời. Thực tế tại đơn vị đã triển khai một số giải pháp công nghệ nhưng chưa tối ưu hóa trong việc quản lý dữ liệu. Việc đánh giá năng lực, phẩm chất học sinh vẫn thực sự chưa triệt để và hiệu quả. Một số giáo viên vẫn quen với phương pháp giảng dạy truyền thống, gặp khó khăn khi áp dụng công nghệ và phương pháp giảng dạy mới. Tâm lý ngại thay đổi, chưa chủ động tiếp cận và áp dụng sáng kiến vào thực tế giảng dạy

- Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet cho nhà trường, giáo viên, học sinh chưa ổn định, chưa đồng bộ, nhiều gia đình học sinh chưa có máy tính kết nối Internet.

- Hệ thống máy móc cũ nên vận hành chậm, hư hỏng liên tục, đường truyền mạng không thất thường dẫn đến tâm lý chán nản đồng thời kỹ năng xử

lí của cán bộ giáo viên chưa thành thạo nên khi thực hiện không thực hiện được ý tưởng của mình làm cho hiệu quả công việc, tiết dạy thấp.

### **3. Nhận định.**

Việc quản lý giáo dục cần có sự đổi mới mạnh mẽ để đáp ứng yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh theo chương trình mới. Đổi mới trong quản lý là kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, hỗ trợ giáo viên giảm tải công việc hành chính đồng thời sự tương tác giữa nhà trường, giáo viên và phụ huynh được tăng cường đảm bảo việc theo dõi, hỗ trợ học sinh một cách toàn diện. Các phương pháp dạy học cần được đổi mới, khuyến khích học sinh tự học, phát triển tư duy sáng tạo. Việc đánh giá học sinh cần thay đổi theo hướng phát triển năng lực cá nhân.

Từ những lý do trên chúng tôi đã đi sâu vào nghiên cứu, đề xuất các giải pháp “ *Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, giúp học sinh phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực*” phù hợp với mục tiêu giáo dục hiện nay.

## **III. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến**

### **III.1. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến**

#### **1. Đổi mới công tác quản lý nhà trường.**

- Chuyển đổi từ quản lý hành chính sang quản lý dựa trên chất lượng và hiệu quả. Thay đổi cách đánh giá từ số lượng (số tiết dạy, tỷ lệ chuyên cần) sang chất lượng (hiệu quả giảng dạy, sự tiến bộ của học sinh). Ứng dụng mô hình quản lý tiên tiến như quản lý theo mục tiêu và quản lý chất lượng toàn diện.

- Xây dựng kế hoạch quản lý linh hoạt, phù hợp với thực tế. Thiết lập kế hoạch giáo dục theo hướng mở, có khả năng điều chỉnh theo tình hình thực tế. Phân cấp quản lý, tăng quyền tự chủ cho các tổ chuyên môn và giáo viên.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá công tác quản lý và giảng dạy. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá giáo viên theo tiêu chí thực chất, không hình thức. Sử dụng phản hồi từ học sinh, phụ huynh để đánh giá chất lượng giảng dạy.

- Ứng dụng công nghệ trong quản lý và giảng dạy. Triển khai phần mềm quản lý học tập (LMS) giúp theo dõi quá trình học tập của học sinh. Áp dụng hồ sơ điện tử cho giáo viên và học sinh để giảm bớt thủ tục hành chính.

- Tích hợp công nghệ vào giảng dạy và đánh giá. Sử dụng các nền tảng dạy học trực tuyến (Zoom, Google Classroom, Microsoft Teams) kết hợp với giảng dạy truyền thống. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong phân tích kết quả học tập để có phương pháp giảng dạy phù hợp. Tổ chức các bài kiểm tra trực tuyến giúp đánh giá chính xác năng lực học sinh.

- Thúc đẩy giáo dục STEM và học tập số. Tăng cường sử dụng thí nghiệm ảo, mô phỏng để giúp học sinh tiếp cận kiến thức dễ dàng hơn. Khuyến khích học sinh nghiên cứu, sáng tạo thông qua các dự án thực tiễn.

- Đổi mới công tác chỉ đạo trong trường học. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên. Tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng quản lý, phương pháp giảng dạy hiện đại. Định kỳ tổ chức hội thảo, sinh hoạt chuyên môn để chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao nghiệp vụ.

- Tăng cường vai trò của tổ chuyên môn trong quản lý giảng dạy. Giao quyền chủ động hơn cho tổ chuyên môn trong việc xây dựng chương trình giảng dạy, kiểm tra, đánh giá. Khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tạo cơ chế khuyến khích sáng tạo trong giáo dục. Có chính sách khen thưởng, ghi nhận những sáng kiến đổi mới giảng dạy hiệu quả. Xây dựng quỹ hỗ trợ giáo viên nghiên cứu, sáng tạo trong giảng dạy.

- Xây dựng kho tài liệu điện tử, thư viện số để hỗ trợ giảng dạy và học tập.

## **2. Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên**

- Tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn. Xây dựng kế hoạch tập huấn định kỳ theo từng năm học, đảm bảo tất cả giáo viên đều có cơ hội tham gia. Nội dung tập huấn tập trung vào phương pháp dạy học phát triển phẩm chất, năng lực, đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Phân loại giáo viên theo trình độ chuyên môn và nhu cầu thực tế để tổ chức các khóa học phù hợp, giúp giáo viên nâng cao năng lực theo đúng khả năng. Kết hợp giữa lý thuyết và thực hành trong tập huấn, tổ chức các tiết dạy minh họa, giúp giáo viên áp dụng ngay những kiến thức mới vào thực tế giảng dạy. Đánh giá kết quả tập huấn thông qua bài kiểm tra, khảo sát ý kiến giáo viên để điều chỉnh nội dung phù hợp hơn cho các lần tập huấn sau. Xây dựng ngân hàng tài liệu tập huấn, cung cấp các tài liệu tham khảo, video hướng dẫn để giáo viên có thể truy cập, học tập bất cứ lúc nào.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn: Nhà trường cần xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn định kỳ theo từng tháng hoặc từng học kỳ. Triển khai nghiên cứu bài học theo các bước.

+ Giáo viên cùng nhau xây dựng kế hoạch bài học chi tiết, xác định mục tiêu và phương pháp giảng dạy.

+ Một giáo viên thực hiện giảng dạy minh họa, các giáo viên khác dự giờ quan sát.

+ Tổ chức thảo luận, phân tích bài dạy để rút ra những điểm mạnh, hạn chế và đề xuất phương án cải thiện.

+ Chỉnh sửa kế hoạch bài dạy và thực hiện lại để kiểm chứng hiệu quả.

- Khuyến khích giáo viên chia sẻ kinh nghiệm: Giáo viên có kinh nghiệm hướng dẫn đồng nghiệp trong việc triển khai phương pháp giảng dạy mới. Ghi chép và lưu trữ kết quả sinh hoạt chuyên môn: Lưu trữ video tiết dạy, biên bản thảo luận để làm tài liệu tham khảo.

- Ứng dụng công nghệ trong sinh hoạt chuyên môn. Tận dụng các nền tảng trực tuyến để chia sẻ tài liệu, tổ chức các buổi thảo luận trực tuyến. Chia sẻ tài liệu giảng dạy số hóa: Tạo kho tài liệu chung trên Google Drive hoặc OneDrive, giúp giáo viên dễ dàng tiếp cận tài liệu học tập. Quay video bài giảng và tiết dạy minh họa: Giáo viên có thể ghi lại các tiết dạy mẫu, sau đó đăng tải lên YouTube hoặc hệ thống quản lý học tập (LMS) để đồng nghiệp tham khảo. Tận dụng mạng xã hội và diễn đàn giáo dục: Các nhóm trên Facebook, Zalo, diễn đàn giáo dục trực tuyến là nơi trao đổi kinh nghiệm giảng dạy hiệu quả. Ứng dụng phần mềm phân tích dữ liệu: Sử dụng Google Forms để khảo sát ý kiến giáo viên, học sinh về chất lượng giảng dạy, từ đó điều chỉnh kế hoạch phù hợp. Thông qua cổng thông tin điện tử nhà trường giúp giáo viên cập nhật thông tin, tài liệu, lịch sinh hoạt chuyên môn nhanh chóng.

- Tổ chức các khóa đào tạo về công nghệ thông tin. Xây dựng chương trình đào tạo từ cơ bản đến nâng cao về ứng dụng CNTT trong giảng dạy, bao gồm sử dụng phần mềm soạn giảng, dạy học trực tuyến, thiết kế bài giảng điện tử. Hướng dẫn sử dụng phần mềm dạy học: Cung cấp tài liệu và tập huấn thực hành về các phần mềm tạo bài giảng (PowerPoint, Canva, iSpring, ActivInspire). Hướng dẫn giáo viên cách ứng dụng công nghệ vào từng môn học cụ thể, sử dụng bảng tương tác, phần mềm hỗ trợ giảng dạy trực tuyến. Tổ chức các buổi dạy mẫu có sử dụng công nghệ, giúp giáo viên làm quen và cải

thiện kỹ năng sử dụng thiết bị, phần mềm hỗ trợ. Khuyến khích tự học và chia sẻ kinh nghiệm, tạo diễn đàn, nhóm chia sẻ trên mạng xã hội để giáo viên trao đổi kinh nghiệm, tài liệu liên quan đến ứng dụng CNTT trong dạy học. Đánh giá năng lực ứng dụng công nghệ: Tổ chức kiểm tra, đánh giá kỹ năng CNTT của giáo viên theo từng cấp độ, từ đó có kế hoạch bồi dưỡng phù hợp. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia hội thảo, chuyên đề, khuyến khích giáo viên tham gia các hội thảo giáo dục, các chương trình trao đổi kinh nghiệm nhằm cập nhật kiến thức mới.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán. Lựa chọn giáo viên có chuyên môn vững vàng để hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong công tác giảng dạy

- Thực hiện đánh giá thường xuyên và điều chỉnh kế hoạch bồi dưỡng. Tổ chức các đợt đánh giá năng lực giáo viên để có những điều chỉnh phù hợp với nhu cầu thực tế.

### **3. Chỉ đạo giáo viên đổi mới phương pháp giảng dạy**

- Áp dụng phương pháp dạy học tích cực: Khuyến khích giáo viên sử dụng các phương pháp dạy học tích cực như dạy học theo dự án, dạy học khám phá, học theo nhóm để giúp học sinh chủ động tìm kiếm và xây dựng kiến thức.

- + Dạy học theo dự án: Giáo viên tổ chức các bài học theo hình thức dự án, trong đó học sinh được giao nhiệm vụ cụ thể, tự nghiên cứu, thu thập thông tin và trình bày kết quả. Điều này giúp học sinh phát triển tư duy sáng tạo, khả năng làm việc nhóm và kỹ năng giải quyết vấn đề.

- + Dạy học khám phá: Khuyến khích học sinh tự tìm tòi, khám phá kiến thức thay vì tiếp nhận thụ động. Giáo viên đóng vai trò hướng dẫn, đặt câu hỏi gợi mở để học sinh suy nghĩ và tự tìm ra câu trả lời.

- + Dạy học theo nhóm: Chia học sinh thành các nhóm nhỏ để cùng nhau thực hiện nhiệm vụ học tập. Phương pháp này giúp học sinh rèn luyện kỹ năng hợp tác, giao tiếp và chia sẻ kiến thức với bạn bè.

- + Trò chơi học tập: Sử dụng các trò chơi học tập nhằm tạo hứng thú cho học sinh, giúp các em tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên và hiệu quả hơn.

- + Phương pháp bàn tay nặn bột: Ứng dụng phương pháp này để học sinh tự quan sát, đặt vấn đề, thử nghiệm và rút ra kết luận. Điều này giúp phát triển tư duy khoa học và khả năng tư duy logic cho học sinh.

- Tăng cường trải nghiệm thực tế: Tổ chức các hoạt động học tập ngoài lớp học, tham quan thực tế, thí nghiệm khoa học giúp học sinh phát triển kỹ năng và vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Tổ chức tham quan học tập: Đưa học sinh đến các địa điểm thực tế như bảo tàng, khu di tích lịch sử, trang trại nông nghiệp, nhà máy sản xuất... giúp các em có thêm kiến thức thực tiễn và gắn kết bài học với cuộc sống. Thực hành kỹ năng sống: Xây dựng các buổi học ngoài trời, hướng dẫn học sinh các kỹ năng như trồng cây, chăm sóc vật nuôi, phòng tránh tai nạn thương tích... để các em có trải nghiệm thực tế và rèn luyện kỹ năng cần thiết. Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động xã hội như bảo vệ môi trường, giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn, góp phần giáo dục đạo đức và ý thức trách nhiệm. Mời các chuyên gia, thợ thủ công đến trường hoặc tổ chức các hoạt động thực hành, hướng dẫn nghề nghiệp phù hợp với lứa tuổi học sinh, giúp các em hiểu rõ hơn về các lĩnh vực nghề nghiệp trong tương lai. Ứng dụng công nghệ vào trải nghiệm thực tế.

- Cá nhân hóa việc học tập. Thực hiện các phương pháp dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh, giúp mỗi em có cơ hội phát triển tối đa khả năng của mình. Xây dựng lộ trình học tập riêng cho từng học sinh: Giáo viên cần đánh giá năng lực của từng học sinh để thiết kế các bài học phù hợp, giúp các em học tập theo khả năng của mình. Sử dụng công nghệ để hỗ trợ cá nhân hóa, các phần mềm học tập trực tuyến giúp theo dõi tiến độ của từng học sinh, đề xuất bài tập và tài liệu học phù hợp với khả năng của từng em.

- Dạy học theo phương pháp phân hóa. Trong lớp học, giáo viên cần linh hoạt điều chỉnh nội dung giảng dạy theo nhóm học sinh có năng lực khác nhau, giúp các em phát triển tối đa tiềm năng của mình. Giáo viên cần dành thời gian để trao đổi riêng với từng học sinh về tiến độ học tập, hướng dẫn và động viên kịp thời để giúp các em tiến bộ. Khuyến khích học sinh tự định hướng học tập, hướng dẫn học sinh cách lập kế hoạch học tập, đặt mục tiêu cá nhân và tự đánh giá kết quả của mình để nâng cao tính tự giác trong học tập.

- Ứng dụng công nghệ trong giảng dạy: Khuyến khích giáo viên sử dụng phần mềm, thiết bị công nghệ hỗ trợ dạy học như bảng tương tác, phần mềm mô phỏng, bài giảng điện tử nhằm nâng cao hiệu quả học tập của học sinh. Sử dụng phần mềm hỗ trợ dạy học: Giáo viên có thể ứng dụng các phần mềm như Google Classroom, Microsoft Teams, Zoom để tổ chức lớp học trực tuyến, giao bài tập và kiểm tra kết quả học tập của học sinh. Sử dụng bảng tương tác, trình chiếu PowerPoint, video, mô phỏng 3D giúp bài giảng sinh động và dễ hiểu hơn. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong đánh giá học tập: Các hệ thống

AI có thể phân tích kết quả học tập của học sinh, đưa ra gợi ý cá nhân hóa để cải thiện kết quả học tập.

- Phát triển bài giảng điện tử và kho học liệu số: Xây dựng các bài giảng số giúp học sinh có thể học tập mọi lúc, mọi nơi và dễ dàng ôn tập kiến thức.

#### **4. Chỉ đạo, quản lý đổi mới kiểm tra, đánh giá.**

- Sử dụng các hình thức đánh giá đa dạng như đánh giá theo dự án, đánh giá qua quan sát, sử dụng bài kiểm tra trắc nghiệm kết hợp tự luận nhằm phản ánh đầy đủ năng lực và phẩm chất của học sinh. Chuyển từ đánh giá kết quả sang đánh giá quá trình. Thay vì chỉ tập trung vào điểm số cuối kỳ, giáo viên cần quan tâm đến sự tiến bộ của học sinh trong suốt quá trình học tập. Sử dụng phương pháp đánh giá đa dạng, kết hợp giữa đánh giá qua bài kiểm tra, đánh giá qua dự án, thuyết trình, sản phẩm học tập và quan sát thực tế.

- Tăng cường đánh giá theo năng lực. Đánh giá dựa trên sự thể hiện của học sinh trong các hoạt động thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tế.

- Ứng dụng công nghệ trong kiểm tra, đánh giá: Sử dụng các phần mềm hỗ trợ như Quizizz, Kahoot, Google Forms để kiểm tra trực tuyến, giúp học sinh hứng thú và giảm căng thẳng trong kiểm tra.

- Phản hồi kịp thời và mang tính xây dựng. Giáo viên cần cung cấp phản hồi cá nhân hóa để giúp học sinh nhận ra điểm mạnh, điểm yếu và cách cải thiện.

- Khuyến khích học sinh tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng: Học sinh có thể tự nhận xét về tiến trình học tập của mình và tham gia vào việc đánh giá bài làm của bạn học để nâng cao kỹ năng phản biện và trách nhiệm học tập. Tăng cường sự tham gia của học sinh, khuyến khích học sinh tham gia thảo luận, trình bày ý tưởng, đặt câu hỏi và tự giải quyết vấn đề, giúp các em phát triển tư duy phản biện, sáng tạo. Tạo môi trường học tập tích cực, hấp dẫn: Giáo viên cần thiết kế các hoạt động học tập thú vị, sử dụng trò chơi giáo dục, kể chuyện, đóng vai, thực hành nhằm thu hút học sinh. Khuyến khích học sinh chủ động trong học tập. Tổ chức các dự án học tập, thảo luận nhóm để học sinh tự tìm hiểu, khám phá và phát triển ý kiến cá nhân.

- Phát triển kỹ năng giao tiếp và hợp tác. Tạo cơ hội để học sinh làm việc theo nhóm, chia sẻ ý tưởng và hỗ trợ lẫn nhau trong học tập. Xây dựng các câu lạc bộ học tập, tổ chức các câu lạc bộ như câu lạc bộ đọc sách, câu lạc bộ toán học, khoa học để học sinh có thêm môi trường rèn luyện, phát huy năng

kiểu. Tạo cơ hội cho học sinh tham gia hoạt động ngoại khóa. Học sinh được khuyến khích tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, nghệ thuật, giúp phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần.

- Sử dụng công nghệ để kết nối học sinh. Áp dụng các nền tảng học tập trực tuyến, diễn đàn trao đổi để học sinh có thể học tập và tương tác ngoài giờ lên lớp.

- Hợp tác với phụ huynh trong giảng dạy, xây dựng kênh trao đổi giữa giáo viên và phụ huynh để cùng phối hợp trong việc giáo dục và hỗ trợ học sinh học tập tốt hơn.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát khoa học: Thiết lập hệ thống kiểm tra nội bộ định kỳ để đảm bảo giáo viên thực hiện đúng các phương pháp giảng dạy đổi mới. Xác định mục tiêu kiểm tra, đánh giá rõ ràng, gắn với yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Xây dựng lịch kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất nhằm đảm bảo tính toàn diện trong đánh giá. Thiết lập bộ công cụ đánh giá đa dạng, phù hợp với từng đối tượng học sinh, bao gồm bài kiểm tra viết, vấn đáp, thực hành. Định kỳ họp hội đồng sư phạm để rút kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch kiểm tra, đánh giá cho phù hợp với thực tế. Thực hiện kiểm tra định kỳ về chuyên môn, sư phạm và quản lý lớp học của giáo viên.

- Sử dụng công nghệ trong quản lý giáo dục. Áp dụng các phần mềm quản lý giáo dục, hệ thống theo dõi tiến độ giảng dạy và đánh giá học sinh. Áp dụng các phần mềm quản lý học tập và giảng dạy như VNEDU để theo dõi tiến độ học tập của học sinh thông qua sổ chủ nhiệm điện tử. Sử dụng hệ thống quản lý bài giảng trực tuyến để hỗ trợ giáo viên trong việc giảng dạy và lưu trữ tài liệu.

- Phản hồi và điều chỉnh kịp thời: Sau mỗi đợt kiểm tra, cần có buổi họp để phản hồi, rút kinh nghiệm và đề xuất phương án cải tiến. Tăng cường vai trò của tổ chuyên môn. Phát huy hiệu quả của tổ bộ môn trong việc kiểm tra, đánh giá và hỗ trợ giáo viên nâng cao chất lượng giảng dạy. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá thường xuyên.

- Chuyển từ đánh giá điểm số sang đánh giá năng lực, phẩm chất. Thay vì chỉ dựa vào điểm số, giáo viên đánh giá học sinh theo các tiêu chí phát triển phẩm chất như trung thực, trách nhiệm, hợp tác, sáng tạo. Sử dụng bảng tiêu chí đánh giá năng lực theo từng môn học, dựa trên mức độ hoàn thành nhiệm vụ và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tế. Khuyến khích đánh giá bằng nhận xét chi tiết để phản ánh sự tiến bộ của học sinh theo từng giai đoạn.

## **III.2. Tính mới, tính sáng tạo.**

### **III.2.1. Sáng kiến có tính mới**

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục một cách đồng bộ, hiệu quả. Sử dụng phần mềm quản lý giúp giảm tải công việc hành chính cho giáo viên, tăng cường theo dõi và đánh giá học sinh theo hướng cá nhân hóa.

- Xây dựng hệ thống trao đổi thông tin giữa giáo viên - phụ huynh - học sinh theo thời gian thực.

- Kết hợp đổi mới phương pháp giảng dạy với kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Thúc đẩy tinh thần tự học, tự nghiên cứu của học sinh thông qua các nền tảng trực tuyến.

### **III.2.2. Sáng kiến có tính sáng tạo**

- Đưa ra cách tiếp cận mới trong quản lý giáo dục thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Kết hợp hiệu quả giữa công nghệ và đổi mới phương pháp giảng dạy để tạo môi trường học tập linh hoạt, hiện đại.

- Sáng tạo trong cách đánh giá học sinh bằng hệ thống tiêu chí rõ ràng, tích hợp đánh giá năng lực và phẩm chất.

- Xây dựng nền tảng tương tác giữa giáo viên, phụ huynh và học sinh nhằm nâng cao sự phối hợp trong giáo dục.

- Phát triển hệ thống quản lý học tập trực tuyến, giúp cá nhân hóa việc dạy và học, hỗ trợ học sinh tiếp cận kiến thức một cách chủ động và sáng tạo.

## **III.3. Phạm vi ảnh hưởng, khả năng áp dụng của sáng kiến:**

- Sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi trong các trường tiểu học trên cả nước, đặc biệt là các trường đang trong quá trình chuyển đổi số.

- Phù hợp với các đơn vị giáo dục mong muốn nâng cao chất lượng quản lý, giảng dạy và đánh giá học sinh.

- Dễ dàng triển khai ở nhiều địa phương với mức độ tùy chỉnh linh hoạt theo điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên.

- Có thể áp dụng trong các chương trình bồi dưỡng giáo viên để nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ trong giáo dục.

- Góp phần hình thành mô hình giáo dục hiện đại, giúp học sinh phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực.

### **III.4. Hiệu quả, lợi ích thu được từ sáng kiến:**

- Giúp nâng cao chất lượng giáo dục, cải thiện kết quả học tập của học sinh. Tăng cường tính minh bạch, chính xác trong quản lý và đánh giá học sinh. Giảm tải công việc hành chính cho giáo viên, tạo điều kiện để tập trung vào giảng dạy. Nâng cao sự phối hợp giữa nhà trường, phụ huynh và học sinh. Thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong giáo dục, tạo nền tảng cho các mô hình học tập hiện đại.

- Tiết kiệm chi phí in ấn, lưu trữ hồ sơ, sổ sách nhờ ứng dụng công nghệ thông tin. Giảm tải công việc hành chính, tối ưu hóa nguồn nhân lực trong quản lý giáo dục. Tận dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ phục vụ giảng dạy và học tập. Giảm chi phí đào tạo, bồi dưỡng giáo viên nhờ các khóa học trực tuyến. Tăng hiệu suất làm việc của giáo viên và cán bộ quản lý, nâng cao hiệu quả đầu tư trong giáo dục.

- Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học, tạo tiền đề vững chắc cho học sinh trong các cấp học tiếp theo. Tăng cường sự kết nối giữa nhà trường, phụ huynh và cộng đồng trong giáo dục. Góp phần xây dựng xã hội học tập, khuyến khích đổi mới sáng tạo trong dạy và học. Đảm bảo công bằng trong giáo dục, giúp mọi học sinh có cơ hội tiếp cận các phương pháp học tập tiên tiến.

Trên đây là sáng kiến về giải pháp “*Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, giúp học sinh phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực*”. Tôi mong nhận được sự góp ý của các cấp lãnh đạo, của bạn bè đồng nghiệp để sáng kiến được hoàn thiện hơn và thực hiện đạt hiệu quả cao hơn nữa trong những năm học tiếp theo.

*Tôi xin chân thành cảm ơn!*

**HIỆU TRƯỞNG**

**TÁC GIẢ SÁNG KIẾN**

**Lương Thị Uyên**

**Lương Thị Uyên**

**ĐỒNG TÁC GIẢ SÁNG KIẾN**

**Nguyễn Công Toàn**